

Bản án số: 89/2024 /HS-PT

Ngày: 22 - 11 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN.

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Bách

Các Thẩm phán: Bà Phạm Thị Anh Trang;

Bà Trần Thị Thu Hằng.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trịnh Minh Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa:**
Bà Nguyễn Thị Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2024, tại Phòng xét xử số 02, Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận xét xử phúc thẩm (xét xử kín) vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 92/2024/TLPT-HS ngày 18 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo Đảng Năng Q do có kháng cáo của bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số 41/2024/HS-ST ngày 10 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận.

- **Bị cáo có kháng cáo:**

ĐẢNG NĂNG Q, sinh năm: 2005, tại Ninh Thuận. Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Thôn H, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận; Dân tộc: Chăm; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Bà la môn; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Học nghề; Con ông: Đảng Năng V và bà: Đặng Thị M; Vợ, con: Chưa có; Tạm giữ, Tạm giam: Không; Tiền án, Tiền sự: Không.

Có mặt tại phiên tòa.

- **Đại diện hợp pháp của bị hại có kháng cáo:** ông Lê Đức S, sinh năm: 1981 và bà Lê Thị Kim L, sinh năm: 1982.

Cùng cư trú: Khu phố D, phường Đ, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận.

Vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- **Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại Lê Khánh L1:** bà Hoàng Thị Thanh T, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh N.

Có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, còn có bị hại Lê Thị Khánh L1 không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên không triệu tập đến phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ ngày 12/7/2024, Đàng Năng Q điều khiển xe mô tô chở bạn là Huỳnh Ngọc Chân N đi chơi về. Khi đi ngang qua khu vực công viên C thì thấy cháu Lê Khánh L1 đang ngồi một mình trên ghế đá nên cả hai ghé vào nói chuyện với L1 thì được biết do buồn chuyện gia đình nên L1 đã bỏ nhà đến đây ngồi. Sau khi nói chuyện được khoảng 10 phút, Q đề nghị chở L1 về nhà nhưng L1 không đồng ý, Q rủ L1 đi dạo chơi thì được L1 đồng ý.

Lúc này Q chở N đi về nhà của N rồi quay lại chở L1 đi chơi. Đến khoảng 03 giờ cùng ngày, Q rủ L1 về nhà Quốc ngủ thì L1 đồng ý. Khi về đến nhà, Q, L1 đi vào phòng ngủ của Q rồi nằm trên giường, Q cũng nằm trên giường, cách Ly khoảng 20cm. L1 mượn điện thoại di động của Q để sử dụng được một lúc thì L1 trả điện thoại lại cho Q và nằm ngủ. Sau đó, Q dùng tay trái của mình sờ vào đùi và tay trái của L1 thì L1 nói Quốc tránh ra nên Q đã rút tay lại. Một lúc sau, Q tiếp tục dùng tay trái của mình luồn qua ống quần ngoài của L1 đang mặc rồi luồn qua quần lót và sờ vào bộ phận sinh dục của L1, Q dùng ngón tay trở móc vào âm đạo của L1 thì L1 nói Quốc tránh ra nên Q rút tay lại rồi cả hai nằm ngủ.

Đến khoảng 08 giờ sáng cùng ngày, Q chở L1 ra ngoài khu vực sân bóng thôn H rồi L được bạn chở đi.

Tại Kết luận giám định xâm hại tình dục ở trẻ em số: 16/KLTDTE-TTGĐYK-PY, ngày 15/7/2024 của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh N đã kết luận đối với cháu Lê Khánh L1 như sau:

- + Toàn thân không thấy tổn thương.
- + Bộ phận sinh dục: Phát triển bình thường, không thấy tổn thương.
- + Màng trinh: Không thấy vết rách cũ hay mới.

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 41/2024/HS-ST ngày 10 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận đã quyết định:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 146; Các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Đàng Năng Q phạm tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi”.

Xử phạt: Bị cáo Đàng Năng Q 06 (Sáu) tháng tù; Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra Bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

- *Phần kháng cáo:*

Ngày 14/9/2024, bị cáo Đảng Năng Q có kháng cáo xin được hưởng án treo. Nộp bổ sung: Giấy chứng nhận học sinh, sinh viên.

Ngày 24/9/2024, Đại diện hợp pháp của bị hại: bà Lê Thị Kim L có đơn kháng cáo xin cho bị cáo Đảng Năng Q được hưởng án treo.

Tại biên bản làm việc ngày 7/11/2024, Đại diện hợp pháp của bị hại: ông Lê Đức S đồng ý với yêu cầu kháng cáo của bà Lê Thị Kim L, xin cho bị cáo Đảng Năng Q được hưởng án treo.

- Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại là đúng chủ thể và đảm bảo thời hạn theo quy định của pháp luật nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Về nội dung: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là tình tiết giảm nhẹ thuộc điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS.

Xét bị cáo có nhân thân tốt, hiện đang là sinh viên, có đủ các điều kiện cho hưởng án treo, thể hiện chính sách khoan hồng của nhà nước.

Áp dụng: điểm b khoản 1 Điều 355, 357 BLTTHS, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử: chấp nhận kháng cáo của bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại; Sửa bản án sơ thẩm số 41/2024/HS-ST ngày 10 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Phước đối với bị cáo Đảng Năng Q, xử phạt bị cáo 06 tháng tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định pháp luật.

Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

* *Ý kiến của Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại:*

Thống nhất quan điểm truy tố, xét xử của Viện kiểm sát, Tòa án cấp sơ thẩm. Bị cáo Q thấy bị hại ngồi một mình ở công việc nên có ý tốt khuyên bảo về nhà nhưng bị hại không về mà cùng với bị cáo đi chơi. Khi về nhà bị cáo ngủ, vì tò mò nên bị cáo đã sờ mó vào người bị hại, đã dừng lại khi bị hại phản đối. Bị cáo đáng thương hơn đáng trách. Bị hại xin giảm nhẹ, xin cho bị cáo được hưởng án treo. Đề nghị xem xét chấp nhận yêu cầu kháng cáo của Đại diện hợp pháp bị hại, cho bị cáo được hưởng án treo.

- Bị cáo nói lời sau cùng: mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: bị cáo Đảng Năng Q, đại diện hợp pháp của bị hại Lê Khánh L1 kháng cáo đúng quy định tại các Điều 331, 332 và Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự (viết tắt là BLTTHS) nên vụ án được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[1.1] Sự vắng mặt của người tham gia tố tụng:

Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt dù đã được triệu tập hợp lệ và có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Xét thấy sự vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 351 BLTTHS

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đảng Năng Q thừa nhận hành vi phạm tội của mình, có đủ căn cứ xác định:

Rạng sáng ngày 12/7/20224, tại nhà Đảng Năng Q; bị cáo có hành vi luồn tay vào quần rồi sờ soạn âm hộ và mông của cháu Lê Khánh L1 nhưng không nhằm quan hệ tình dục, khi cháu L1 có phản ứng né tránh, không đồng ý, bị cáo dừng lại. Tại thời điểm bị xâm hại, cháu L1 mới được 15 tuổi 01 tháng.

Theo hướng dẫn tại khoản 3 Điều 3 Nghị quyết 06/2021/NQ-HĐTP ngày 01/10/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao về “Hướng dẫn áp dụng một số quy định tại các điều.... và việc xét xử các vụ án xâm hại tình dục người dưới 18 tuổi”; Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Đảng Năng Q phạm tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi” được quy định tại khoản 1 Điều 146 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

Chính hành vi của bị cáo đã xâm hại đến tinh thần, danh dự, nhân phẩm của trẻ em từ đủ 13 đến dưới 16 tuổi, ảnh hưởng đến sự phát triển toàn diện về sau của cháu L1 nên cần xử lý nghiêm khắc đối với bị cáo như thế mới có tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; các tình tiết này được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Mức hình phạt 6 tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Đảng Năng Q và đại diện hợp pháp của bị hại, thấy rằng:

Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo cung cấp tài liệu xác định bị cáo đang tham gia học tập tại Trường cao đẳng N1.

Xét: bị cáo Đàng Năng Q có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ như đã phân tích ở trên; Bị cáo là người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật có phần hạn chế; Đại diện hợp pháp của bị hại cũng có đơn xin cho bị cáo được hưởng án treo nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà giao bị cáo về địa phương quản lý cũng đủ để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và việc cho bị cáo được hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, tạo cơ hội cho bị cáo tiếp tục học tập, phát triển thành công dân tốt, có ích cho xã hội, theo hướng dẫn tại Điều 2 Nghị quyết của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 BLHS về án treo tại văn bản hợp nhất ngày 7/9/2022.

Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại; Giữ nguyên mức hình phạt 06 tháng tù của bản án hình sự sơ thẩm nhưng cho bị cáo được hưởng án treo như ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận, Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại tại phiên tòa.

[4] Về án phí phúc thẩm: do yêu cầu kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Đàng Năng Q không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.
Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đàng Năng Q và đại diện hợp pháp của bị hại Lê Khánh L1;

Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 41/2024/HS-ST ngày 10 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận về phần hình phạt.

Tuyên bố: Bị cáo Đàng Năng Q phạm tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 146, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đàng Năng Q 06 (Sáu) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách là 12 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (22 - 11 - 2024).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án Hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của BLHS.

Về án phí: Bị cáo Đảng Năng Q không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 22 tháng 11 - 2024).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Phước;
- TAND huyện Ninh Phước (2 bản);
- Công an huyện Ninh Phước ;
- Chi cục huyện Ninh Phước ;
- PV 27;
- Sở Tư pháp (kèm án sơ thẩm);
- Bị cáo; Bị hại; Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Phòng KTNV-THA; HCTP;
- Lưu: án văn, hồ sơ./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC
THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lâm Bách

